

Bản án số: **380/2022/HSST**
Ngày 29/9/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN

- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Duy Chinh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Kim Thu.
2. Ông Triệu Đức Tươi.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Đức Chính, thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Đinh Văn Mạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 29/9/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 383/2022/HSST ngày 10/9/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 376/2022/QĐXXST-HS ngày 15/9/2022 đối với bị cáo: .

Họ và tên: **HMT**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 27 tháng 11 năm 1970 tại Thái Nguyên; Nơi cư trú: xóm C, xã C, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 07/10; Nghề nghiệp: Tự do; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Con ông: Hoàng Văn Đ (Đã chết); Con bà: Bùi Thị M, sinh năm 1944; Gia đình có 05 anh, em, bị cáo là con thứ hai; Vợ: Trần Thị H, sinh năm 1973; Có 02 con, lớn sinh năm 1991, nhỏ sinh năm 1995; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: + Tại bản án số 204 ngày 25/12/1995, Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Thái xử phạt 03 năm tù về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”. Tại bản án số 402 ngày 27/3/1996, Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao xử phạt 04 năm tù về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”. Ra trại ngày 18/7/1999. Nộp xong án phí ngày 26/3/1997.

+ Tại quyết định số 3094/QĐ-XPHC ngày 20/7/2017, Công an thành phố Thái Nguyên xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi “Ném gạch, đất, đá vào người khác”. Nộp phạt ngày 25/7/2017.

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên (bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/6/2022 đến nay). *(Có mặt tại phiên tòa).*

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh HDB, sinh năm 1991 (*Có mặt tại phiên tòa*).

Địa chỉ: Xóm C, xã C, huyện P, tỉnh Thái Nguyên

2. Chị NCH, sinh năm 1996 (*Có mặt tại phiên tòa*).

Địa chỉ: Xóm C, xã C, huyện P, tỉnh Thái Nguyên

Người làm chứng: Anh NMC, sinh năm 1996 (*Vắng mặt*).

Địa chỉ: TDP CT, thị trấn Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Người chứng kiến: Anh TNL, sinh năm 27/11/1970 (*vắng mặt*)

Địa chỉ: Tổ 5, phường Q, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 14 giờ 30 phút ngày 01/6/2022, tổ công tác Công an phường Q, thành phố Thái Nguyên nhận được tin báo của quần chúng nhân dân tại khu vực cây xăng thuộc tổ 05, phường Q, thành phố Thái Nguyên có một người đàn ông điều khiển xe mô tô, màu đen, không rõ BKS có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác tiến hành mời người chứng kiến đến khu vực trên kiểm tra, phát hiện 01 người đàn ông có đặc điểm như tin báo. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra, người đàn ông khai tên là HMT, đồng thời T tự giác lấy từ trong túi quần phía sau bên trái T đang mặc ra giao nộp cho tổ công tác 01 gói giấy màu trắng, mặt trong màu vàng, bên trong chứa chất bột màu trắng (niêm phong ký hiệu A). T khai nhận đó là Heroine của T mua để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với HMT và niêm phong, thu giữ vật chứng theo quy định. Ngoài ra, tổ công tác còn tạm giữ của T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu sơn đen, IMEI: 355835084176205 đã cũ; 01 ví da màu nâu đã cũ bên trong có 7.751.000 đồng, 01 Căn cước công dân mang tên HMT, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đen bạc, BKS: 20E1-131.80, số khung: RLHHC1211DY190422, số máy HC12E-5190522.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng: Số chất bột màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu H1 có khối lượng 0,256 gam (niêm phong ký hiệu T gửi giám định) (BL 32).

Tại bản Kết luận giám định số 785/KL-KTHS ngày 10/6/2022 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: Chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu T gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng thu giữ ban đầu là 0,256 gam (BL 31).

Tại Cơ quan điều tra, HMT khai nhận: Khoảng 14 giờ ngày 01/6/2022, T mượn xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đen bạc, BKS 20E1-131.80 của con trai là anh HDB (sinh năm 1991, trú tại: xóm C, xã C, huyện P, tỉnh Thái

Nguyên) đi từ nhà ở xóm C, xã C, huyện P, tỉnh Thái Nguyên đến khu vực cây xăng Q thuộc tổ 05, phường Q, thành phố Thái Nguyên, mục đích để mua ma túy sử dụng cho bản thân. Tại đây, T gặp và mua 01 gói ma túy Heroine của 01 nam thanh niên tên T (không rõ lai lịch, địa chỉ) với giá 100.000 đồng. Sau đó, T cất giấu gói ma túy trên vào túi quần sau bên trái T đang mặc rồi điều khiển xe mô tô đi tìm nơi sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị tổ công tác Công an phường Q, thành phố Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng như nêu trên.

Lời khai nhận của HMT phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng của vụ án: - 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu đen, IMEI: 355835084176205 đã qua sử dụng. Hiện đã trả lại cho chủ sở hữu là chị NCH (sinh năm 1996, trú tại: xóm C, xã C, huyện P, tỉnh Thái Nguyên) tiếp tục quản lý, sử dụng;

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đen bạc, BKS: 20E1-131.80, số khung: RLHHC1211DY190422, số máy HC12E-5190522, đã qua sử dụng, là xe mô tô của anh HDB (sinh năm 1991, trú tại: xóm C, xã C, huyện P, tỉnh Thái Nguyên). Hiện đã được trả lại cho anh HDB quản lý và sử dụng.

- Số tiền 7.751.000 đồng, tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; 02 (hai) bì niêm phong ký hiệu T, L; 01 (một) ví da màu nâu; 01 (một) căn cước công dân mang tên HMT;

Hiện đang được lưu giữ, bảo quản tại tài khoản và kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

Bản cáo trạng số 385/CT-VKSNDTPTN ngày 10/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố HMT về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, trong phần luận tội đối với bị cáo, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên giữ nguyên quan điểm truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo HMT phạm tội Tàng trữ trái phép ma túy. Đề nghị: Áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt HMT mức án từ 18 đến 24 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định..

Bị cáo phải chịu án phí. Bị cáo, Người liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Trong phần tranh luận: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không tranh luận gì, bị cáo thừa nhận việc truy tố, xét xử là không oan, đúng người, đúng tội;

Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để sớm đoàn tụ cùng gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1] .Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] .Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã mô tả, bị cáo xác định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố là đúng người, đúng tội. Xét thấy lời nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa là tự nguyện, khách quan, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến và những chứng cứ, tài liệu thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 01/6/2022, tại tổ 05, phường Q, thành phố Thái Nguyên, HMT đã thực hiện hành vi tàng trữ 0,256 gam Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác Công an phường Q, thành phố Thái Nguyên bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

[3] Đánh giá của Hội đồng xét xử: Bị cáo là người đủ năng lực hành vi trách nhiệm dân sự và biết ma túy là vật cấm và được Nhà nước quản lý nhưng vẫn cố tình tàng trữ trái phép ma túy là 0,256 gam Heroine để sử dụng cho bản thân. Do vậy hành vi của bị cáo đã đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát thành phố Thái Nguyên truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Nội dung điều 249 quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a, ...

...

c, Heroine...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”

Do vậy bị cáo phải chịu hình phạt mà điều luật đã quy định.

[4] Xét tính chất mức độ của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng chất gây nghiện, gây mất trật tự trị an ở địa phương và là một trong các nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội khác..

[5] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo là người có nhân thân xấu đã từng bị xét xử và bị xử phạt vi phạm hành chính và đã chấp hành xong, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân để trở thành công dân có ích cho xã hội, lại nghiện ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào..

Từ những nội dung nêu trên Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt bị cáo mức án từ 18 đến 24 tháng tù như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là phù hợp..

[6] Vật chứng của vụ án: - 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu đen, IMEI: 355835084176205 đã qua sử dụng. Hiện Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là chị NCH (sinh năm 1996, trú tại: xóm C, xã C, huyện P, tỉnh Thái Nguyên là con dâu của bị cáo T) vì xác định điện thoại trên là bị cáo cầm hộ cho con dâu là chị H; bị cáo không sử dụng vào mục đích phạm tội.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đen bạc, BKS: 20E1-131.80, số khung: RLHHC1211DY190422, số máy HC12E-5190522, đã qua sử dụng, là xe mô tô của anh HDB (sinh năm 1991, trú tại: xóm C, xã C, huyện P, tỉnh Thái Nguyên). Hiện đã được trả lại cho anh HDB quản lý và sử dụng.

- Hoàn trả số tiền 7.751.000 đồng, tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cho anh HDB quản lý sử dụng vì xác định số tiền trên là anh B (là con ruột của bị cáo T) đưa cho bị cáo để trả tiền viện phí khi con anh B đang nằm viện điều trị.

- Cần tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) bì niêm phong ký hiệu T, L;

- Cần hoàn trả cho bị cáo T: 01 (một) ví da màu nâu và 01 (một) căn cước công dân mang tên HMT để quản lý sử dụng.

[7] Về các vấn đề khác: Về nguồn gốc số ma túy thu giữ, HMT khai mua của một nam thanh niên tên Tuấn (không rõ lai lịch địa chỉ) tại khu vực cây xăng Q thuộc tổ 05, phường Q, thành phố Thái Nguyên. Quá trình điều tra không xác định được nhân thân lai lịch của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên không có cơ sở làm rõ để xử lý.

Đối với anh HDB là người cho T mượn 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đen bạc, BKS 20E1-131.80. Quá trình điều tra xác định anh B không biết việc T sử dụng xe mô tô trên để đi mua ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên không xử lý là có căn cứ.

[8] Về hình phạt bổ sung và án phí:

- Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính lẽ ra Hội đồng xét xử phạt bổ sung bị cáo. Tuy nhiên bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản và thu nhập nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo;

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Bởi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố:

1. Bị cáo **HMT** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Căn cứ vào điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự; điểm s, khoản 1, Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

2. Xử phạt: HMT **18** (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/6/2022.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự. + Tịch thu tiêu hủy: - 01 bì niêm phong theo đúng quy định kí hiệu T, hoàn trả 0,246gam mẫu T còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu, mặt sau bì có 03 dấu tròn của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên có chữ ký của Hoàng Mạnh T và Nguyễn Minh T. - 01 bì niêm phong theo đúng quy định kí hiệu L - Bì ban đầu, mặt sau bì có 03 dấu của cơ quan CSĐT Công an thành phố Thái Nguyên có chữ ký của Ma Đình T..HMT.

+ Hoàn trả cho anh HDB số tiền **7.751.000**đồng, tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam để quản lý sử dụng, theo giấy ủy nhiệm chi số 59 ngày 15/9/2022.

+ Hoàn trả cho bị cáo HMT 01 (một) ví da màu nâu đã qua sử dụng và 01 (một) căn cước công dân số 019070012563 mang tên HMT.

(Hiện được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên theo tình trạng biên bản giao nhận vật chứng 395 ngày 19/9/2022).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo HMT phải nộp 200.000đồng *(Hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND thành phố TN;
- Công an thành phố TN;
- Chi cục THADSTPTN;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo; NLQ..
- Lưu HS; lưu BP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vũ Duy Chinh

